

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
T.P HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 294/2023/HS-ST

Ngày 29/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Việt Hùng**.

+ Các Hội thẩm nhân dân: - Ông: **Dương Văn Xuyên** – **Giáo viên**.

- Bà **Nguyễn Thị Hồng** – **Công chức**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Bà **Vũ Thu Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn M Thập** – *Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn*

Ngày 29 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:226/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:302/2023/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thanh L, sinh ngày 15/01/2006. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn D Th, xã T D, huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Học vấn: 11/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ và tên cha: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1976; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Dung, sinh năm 1983; Họ và tên vợ, con chưa. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Trung H, sinh ngày 16/10/2005; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn D Th, xã T D, huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Học vấn: 11/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ và tên cha: Nguyễn Đình Trường, sinh năm 1979; Họ và tên mẹ: Lê Hoài Thu, sinh năm 1982; Vợ, con chưa. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Nguyễn Quang M, Sinh ngày 05/8/2005 Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: V L, xã Ph L, huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Học sinh; Học vấn: 10/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ và tên cha: Nguyễn Viết Cường, sinh năm 1979; Họ và tên mẹ: Hoàng Thị Hương, sinh năm 1986; Vợ con chưa; Tiền án, tiền sự: Không có tiền án, tiền sự. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Nguyễn Minh Đ**, Sinh ngày 11/9/2004, Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn V L, xã Ph L, huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 12/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ và tên cha: Nguyễn Văn Lợi, sinh năm 1980; Họ và tên mẹ: Đỗ Thị Hằng, sinh năm 1983; Vợ con chưa; Tiền án, tiền sự: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

II. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- **Cháu Nguyễn Quang M**, Sinh ngày 05/8/2005

Địa chỉ: thôn V L, xã Ph L, huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội.

III. Người đại diện hợp pháp cho các bị cáo:

1. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo L là bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn D Th, xã T D, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

2. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo H là ông Nguyễn Đình Tr, sinh 1979.

Nơi cư trú: Thôn D Th, xã T D, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3. Người đại diện hợp pháp cho Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và bị cáo M là ông Nguyễn Viết C, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Thôn V L, xã Ph L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

IV. Người bào chữa:

1. Bà **Lưu Thị Ngọc L** – Văn phòng luật sư Hà Lan và Cộng sự bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh L, và Nguyễn Trung H.

2. Bà **Nguyễn Thị Th** – Công ty Luật TNHH Thoan Nguyễn bào chữa cho bị cáo các bị cáo Nguyễn Quang M.

NỘI DUNG VỤ ÁN.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h00' ngày 16/12/2022, Nguyễn M Đ (sinh ngày 11/9/2004, trú tại thôn Đặc Đ, xã Ph L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội) đi đến quán nước Bình Lâm ở tổ 3, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Tại đây, Đ và Nguyễn Văn Hùng (sinh năm: 2004, trú tại thôn D Th, xã T D, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội) là nhân viên của quán Bình Lâm nhìn nhau với ánh mắt thách thức nhưng không ai nói gì. Sau đó, Đ đi về quán nước Sunny ở khu đô thị Phù Mã, xã Phù Ninh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội gặp Nguyễn Quang M (sinh ngày 05/8/2005, thời điểm thực hiện hành vi được 17 tuổi 04 tháng 11 ngày, trú tại thôn Đặc Đ, xã Ph L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội), Đức nói cho M biết việc Đ và Hùng nhìn đều, thách thức nhau. Nghe vậy, M bảo Đ quay lại quán nước Bình Lâm để tìm Hùng. Khi gặp H2, Đ hỏi “*mày thích nhìn gì, có vấn đề gì không?*”, Hùng trả lời “*không có vấn đề gì*” thì M lao vào dùng chân phải đá 2 cái vào lưng của Hùng. Thấy

vậy, Nguyễn Thanh L (sinh ngày 15/01/2006, thời điểm thực hiện hành vi được 16 tuổi 11 tháng 01 ngày, trú tại thôn D Th, xã T D, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội) là nhân viên quán Bình Lâm vào can ngăn thì M dùng tay phải cùi trỏ vào ngực L và nói “*Mày thích làm sao, mày thích thế nào?*”. Lúc này, được mọi người can ngăn thì sự việc dừng lại. Đức và M đi ra ngoài, đứng ở vỉa hè trước cửa quán Bình Lâm để chờ H2 đi về thì đánh tiếp. Còn Nguyễn Thanh L điều khiển xe máy về nhà lấy 01 con dao phay và 01 con dao bấm rồi rủ Nguyễn Trung H (sinh ngày 16/10/2006, thời điểm thực hiện hành vi được 16 tuổi 02 tháng 0 ngày) và Nguyễn Hoàng L (sinh năm 2002) cùng trú tại thôn D Th, xã T D, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đi tìm M đánh trả thù. H1 và Hoàng L đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe máy chở Thanh L ngồi giữa, Hoàng L ngồi cuối đi tìm M. Khi Nguyễn Văn H2 điều khiển xe máy ra về, Đ và M điều khiển xe máy đuổi theo Hùng đến ngã tư Ủy ban nhân dân thị trấn Sóc Sơn thuộc địa phận tổ 3, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thì đuổi kịp và chặn đầu xe của Hùng, Đ và M dùng chân tay đâm đá nhiều cái vào người Hùng. Đúng lúc này, nhóm của Nguyễn Thanh L đi đến, Thanh L cầm 01 con dao phay nhảy xuống xe đuổi theo và chém 03 cái vào phần lưng của M, H1 cầm con dao bấm chạy phía sau đuổi đánh M. Bị đánh, M bỏ chạy, nhảy qua tường rào vào sân vận động huyện Sóc Sơn để lẩn trốn. Nguyễn Hoàng L không tham gia đuổi đánh M. Thanh L và H1 tiếp tục tìm đánh M nhưng không thấy nên nhóm của Thanh L đi về. Sau đó, M thuê xe taxi đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện Sóc Sơn; còn Đ đến công an huyện Sóc Sơn trình báo sự việc.

*** Vật chứng thu giữ:** 01 con dao bấm màu đen.

Đối với 01 con dao phay: sau khi sử dụng để đánh nhau, trên đường quay về Nguyễn Thanh L đã vứt bỏ con dao tại khu vực hồ Lương Châu thuộc địa phận thôn Lương Châu, xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

*** Về thương tích:**

- Nguyễn Quang M: có 02 vết thương thành ngực sau bên phải, kích thước 01x06cm, không có bọt khí ở miệng vết thương. Có 01 vết thương vùng lưng lệch trái, kích thước 10x03cm, lộ khối cơ vùng lưng, 01 vết sát da vùng lưng kích thước 6cm. Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 629/KLTTCT-TTPY ngày 15/5/2023 của Trung tâm pháp y Hà Nội, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- | | |
|---|------|
| 1.1. Sẹo vết thương vết mổ lưng phải dưới mỏm xương vai: | 02 % |
| 1.2. Sẹo vết thương dưới cung sau xương sườn X bên phải: | 02% |
| 1.3. Sẹo vết thương vết mổ vùng lưng trái sát cột sống L1-L2: | 03% |
| 1.4. Sẹo vết thương hõm khung chậu trái: | 01% |

2. Kết luận:

2.1 Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Quang M tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 16/12/2022 là **08%** (tám phần trăm).

2.2 Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của anh Nguyễn Quang M do vật có cạnh sắc gây ra.

- Nguyễn Văn H2: bị Đức và M dùng chân tay đánh vào người và mặt. Do thương tích nhẹ nên H2 không đi khám, điều trị ở đâu. Ngày 17/12/2022, H2 có đơn từ chối giám định thương tích.

- Nguyễn Thanh L: bị M cửi trổ vào ngực. Do thương tích nhẹ nên Thanh L không đi khám, điều trị ở đâu. Ngày 17/12/2022, Thanh L có đơn từ chối giám định thương tích.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Nguyễn Thanh L và Nguyễn Trung H1 đã tự nguyện bồi thường cho Nguyễn Quang M tổng số tiền là 70.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, M không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự.

Nguyễn Văn H2, Nguyễn M Đức và Nguyễn Thanh L không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Thanh L, Nguyễn Trung H1, Nguyễn Quang M, Nguyễn M Đức thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 210/CT-VKS ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo: Nguyễn Thanh L, Nguyễn Trung H1 về tội Gây rối trật tự công cộng, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Truy tố Nguyễn Quang M, Nguyễn M Đức về tội Gây rối trật tự công cộng, quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Nay các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để tiếp tục đi học.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b,s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thanh L, Nguyễn Trung H1.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 318; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Quang M, Nguyễn M Đức. (thêm khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự cho bị cáo M.)

- Xử phạt: Nguyễn Thanh L mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng

- Xử phạt: Nguyễn Trung H mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng

- Xử phạt: Nguyễn Quang M mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Xử phạt: Nguyễn M Đ mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị cho tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn màu đen.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

- Án phí: Các bị cáo L, H, Đ là học sinh nên không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo Đ phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Trong phần tranh luận, người đại diện hợp pháp cho các bị cáo vị thành niên có ý kiến trình bày: Các bị cáo tuổi đời còn trẻ, hiện đang đi học, do tH hiểu biết về pháp luật, chỉ vì ham chơi nên đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội, bị cáo phạm tội cũng có lỗi một phần của cha, mẹ không quan tâm dạy dỗ chu đáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo cho bị cáo mức án thấp nhất, được cải tạo tại địa phương để các cháu có điều kiện tiếp tục đến trường học tập.

- **Quan điểm của luật sư Lưu Thị Ngọc Lan bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh L,** và Nguyễn Trung H **tại phiên tòa:** Nhất trí với nội dung về tội danh mà Viện kiểm sát đã quy kết đối với bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ đối với hai bị cáo, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo phạm tội mang tính bột phát giản đơn, do tH hiểu biết về pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về việc phạm tội, gia đình hoàn cảnh khó khăn, các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, đang là học sinh, sự hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo được nhà trường và chính quyền địa phương xác nhận chấp hành tốt nội quy quy chế của nhà trường và quy định của pháp luật, thực hiện tốt nghĩa vụ công dân nơi cư trú, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Từ nhận định trên, người bào chữa của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự, [Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP](#) của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt bị cáo với mức hình phạt thấp nhất và cho các bị cáo được hưởng án treo.

- **Quan điểm của luật sư Nguyễn Thị Thoan bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang M:** Nhất trí với nội dung về tội danh mà Viện kiểm sát đã quy kết đối với bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ đối với hai bị cáo, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo phạm tội mang tính bột phát giản đơn, do tH hiểu biết về pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về việc phạm tội, gia đình hoàn cảnh khó khăn, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, đang là học sinh, sự hiểu biết pháp luật còn hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Từ nhận định trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h,i,s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 91 Bộ luật Hình sự, miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo có cơ hội học tập và rèn luyện.

Sau khi tranh luận đối đáp các bị cáo, Người đại diện hợp pháp cho bị cáo, Luật sư bào chữa không có ý kiến tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, biên bản hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá và phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố các bị cáo về hành vi phạm tội là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận những chứng cứ buộc tội và đề nghị của Kiểm sát viên về quan điểm giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung vụ án đã nêu ở phần trên và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 23h00' ngày 16/12/2022, tại tổ 3, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Nguyễn M Đức, Nguyễn Quang M có hành vi gây rối trật tự công cộng, truy đuổi, chặn đánh anh Nguyễn Văn H2. Còn Nguyễn Thanh L, Nguyễn Trung H1 có hành vi gây rối trật tự công cộng, sử dụng hung khí nguy hiểm (dao phay, dao bấm) đuổi đánh gây thương tích cho Nguyễn Quang M với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 08%. Hành vi của Nguyễn M Đức, Nguyễn Quang M, Nguyễn Thanh L và Nguyễn Trung H1 đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Hành vi của các đối tượng đuổi đánh nhau lúc đêm khuya tại ngã tư Ủy ban nhân dân thị trấn Sóc Sơn thuộc địa phận tổ 3, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội gây láo loạn đường phố, gây mất an ninh trật tự, làm người dân ở hoang mang, lo sợ. Hành vi đó thỏa mãn và đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” được quy định tại Điều 318 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Thanh L, Nguyễn Trung H1 có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm là dao đuổi chém nhau lúc đêm khuya nên thuộc trường hợp nghiêm trọng “...Dùng hung khí nguy hiểm...” là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến tính chất của vụ án, nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức độ nghiêm trọng của tội phạm thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn; Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Vì vậy các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra.

Xem xét về nhân thân của từng bị cáo trong vụ án:

- Về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, đều là người có nhân thân tốt.

Riêng đối với bị cáo Nguyễn Thanh L, ngoài hành vi Gây rối trật tự công cộng, thì bị cáo lại có hành vi dùng dao phay là hung khí nguy hiểm chém người gây thương tích cho Người bị hại với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 8%. Mặc dù không bị khởi tố nhưng với tính chất mức độ nguy hiểm do bị cáo gây ra Hội đồng xét xử thấy cần kiến nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn xử phạt hành vi gây thương tích cho người khác nhưng không bị

truy cứu trách nhiệm hình sự (vi phạm Điểm a, khoản 5, Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự an toàn xã hội).

- **Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

- **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Đối với bị cáo Nguyễn Thanh L, Nguyễn Trung H, Nguyễn M Đ thuộc trường hợp người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội cho các bị cáo; Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đó là những tình tiết để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 99, Điều 101 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Quang M và bị cáo Nguyễn M Đ phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Quang M gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng, có cụ ngoại là cụ Hoàng Văn Tú là liệt sỹ chống Mỹ cứu nước, được Bộ tư lệnh Quân đoàn 4 xác nhận đã hy sinh ngày 18/2/1968. Đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài lần phạm tội này, các bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, chấp hành nội quy quy chế của nhà trường, các bị cáo không có tiền án tiền sự, có tinh thần tích cực hợp tác giúp cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án; Các bị cáo tuổi đời còn trẻ, đang là học sinh phổ thông trung học, hành vi phạm tội chỉ mang tính bột phát. Do vậy Hội đồng xét xử thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng hình phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo, cũng đảm bảo sự răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm và qua đó cũng thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người chưa thành niên phạm tội. Tạo điều kiện để các bị cáo tiếp tục đến trường học tập và rèn luyện để trở thành người công dân tốt cho xã hội.

[4]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo Nguyễn Thanh L và Nguyễn Trung H1 cùng đại diện hợp pháp đã tự nguyện bồi thường cho Nguyễn Quang M tổng số tiền là 70.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, M và đại diện hợp pháp không có yêu cầu gì khác về yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa hai bên.

- Nguyễn M Đức và Nguyễn Thanh L không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 con dao bấm màu đen thu giữ của H cho tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 con dao phay: sau khi sử dụng để đánh nhau, trên đường quay về Nguyễn Thanh L đã vứt bỏ con dao tại khu vực hồ Lương Châu thuộc địa phận thôn Lương Châu, xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

[6] Về án phí: Các bị cáo L; H; M là học sinh nên không phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật; bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b,s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 91, Điều 101, Điều 54 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thanh L, Nguyễn Trung H1.

- Khoản 1 Điều 318; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang M, Nguyễn M Đức. (Thêm khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101; Bộ luật hình sự cho bị cáo M.)

- Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 135; Điều 326; 328; 331 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Xử phạt:

- Xử phạt: Nguyễn Thanh L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Xử phạt: Nguyễn Trung H 18(Mười tám) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Xử phạt: Nguyễn Quang M 04(Bốn) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Xử phạt: Nguyễn M Đ 09(Chín) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

+ Giao các bị cáo: Nguyễn Thanh L và Nguyễn Trung H cho UBND xã T D, huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Giao các bị cáo: Nguyễn M Đ và Nguyễn Quang M cho UBND xã Ph L, huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 Bộ luật hình sự.

3. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bấm màu đen. (Tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn M Đ phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo L, H, M không phải chịu án phí hình sự.

5. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo, Luật sư bào chữa và Người đại diện hợp pháp của các bị cáo vị thành niên; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc án được niêm yết theo quy định).

Nơi nhân:

- Bị cáo
- VKSND H.Sóc Sơn
- VKSND TP.Hà Nội
- TAND TP.Hà Nội
- Công an H.Sóc Sơn
- THA DS H.Sóc Sơn
- Các đ-ơng sự
- L- u HS

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Việt Hùng